

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2023/HS-ST**

Ngày: 27 – 12 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lộc

Bà Cao Thị Kim Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng - *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - *Kiểm sát viên.*

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường A – Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Sơn L**, sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai; CCCD số 075088018047; nơi cư trú: Số 26/C2, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; bị cáo có vợ tên Nguyễn Đỗ Kiều O, sinh năm 1993, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án Hình sự sơ thẩm số 20/2005/HSST ngày 05/4/2005 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành án xong ngày 27/5/2005 và nộp án phí HSST ngày 09/6/2005.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thống Nhất từ ngày 20/7/2023 cho đến nay.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Nguyễn Quốc V**, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Số 114/3, ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

2. Anh **Bùi Đức T**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Số 4A/3, tổ 6, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 20/7/2023, tại nhà Trần Sơn L thuộc ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai Công an xã G bắt quả tang Trần Sơn L đang thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Quốc V (sinh năm: 1997, trú tại: ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai), Bùi Đức T (sinh năm: 1994; trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) và Cao Vũ Hoàng Q (sinh năm: 1995; trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai). Thu giữ tang vật: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên mặt bàn của kệ để tivi tại phòng khách; 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) trong hộc tủ của kệ tivi tại phòng khách.

Kết quả điều tra xác định: Trần Sơn L là đối tượng nghiện ma túy đá; vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/7/2023, khi Trần Sơn L đang ở nhà tại ấp Đ, xã G cùng Nguyễn Quốc V thì có một đối tượng tên C (không rõ nhân thân lai lịch, L chỉ biết nhà tại xã P, huyện Đ) đến tại nhà L hỏi L có mua ma túy để sử dụng không thì L đồng ý mua với giá 100.000đồng. Sau khi mua ma túy xong, Trần Sơn L cất ma túy vào hộp trắng để trong hộc tủ của kệ tivi của phòng khách. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, có thêm các bạn của L là Bùi Đức T và Cao Vũ Hoàng Q đến nhà chơi. Sau đó, V hỏi L là ma túy đâu để V đổ ra cho mọi người sử dụng, L đã lấy hộp nhựa màu trắng bên trong có túi nylon chứa ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho V, V đổ một nửa số ma túy trong túi nylon vào dụng cụ sử dụng ma túy nửa còn lại V dùng bật lửa dán lại sau đó bỏ vào hộp trắng để trên mặt bàn của kệ tivi, thấy vậy L đã cất hộp trắng vào trong hộc tủ của kệ tivi. Sau khi chuẩn bị xong V đốt lên cho L sử dụng, sau đó đến V, T và Q tự lấy để sử dụng.

Căn cứ Kết luận giám định số: 1564/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1716gam (không phải một bảy một sáu gam) loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Sơn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 138/CT-VKS-TN ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất quyết định truy tố đối với bị cáo: Trần Sơn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Trần Sơn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; và tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 55; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Sơn L từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 01 (một) năm đến 01 (một) 06 ((sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2023.

Đề nghị Tòa án tuyên: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0,1503gam loại Methamphetamine hoàn lại theo Kết luận giám định số 1564/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 dụng cụ sử dụng ma túy của Trần Sơn L.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S màu đỏ xám đen BKS 60B7 – 032.68; qua xác minh, xe mô tô trên của chị Cao Cúc M – chị ruột của Cao Vũ Hoàng Q (SN 1989, HKTT: ấp Đức Long 2, xã Gia Tân 2, Thống Nhất, Đồng Nai) đứng tên chủ sở hữu, chị C1 không biết Q mượn xe để tham gia sử dụng ma túy,, Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại hiệu NOKIA, màu đen của Trần Sơn L, 01 điện thoại hiệu IPHONE 5, màu xám của Nguyễn Quốc V, 01 điện thoại hiệu IPHONE, màu hồng của Cao Vũ Hoàng Q, 01 điện thoại hiệu NOKIA màu đen của Bùi Đức T, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại cho chủ sở hữu.

* Trình bày của bị cáo Trần Sơn L tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ để sớm trở về gia đình, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 20/7/2023, tại nhà Trần Sơn L thuộc ấp Đ, xã G, huyện Tt, tỉnh Đồng Nai Trần Sơn L đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Quốc V (sinh năm: 1997, trú tại: ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai), Bùi Đức T (sinh năm: 1994; trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) và Cao Vũ Hoàng Q (sinh năm: 1995; trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) và tàng trữ trái phép chất ma túy đối với **0,1716gam ma túy, loại Methamphetamine**, thì bị phát hiện và xử lý.

Hành vi trên đây của bị cáo Trần Sơn L đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của xã hội và xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về việc sử dụng và tàng trữ các chất ma túy, việc tổ chức sử dụng và tàng trữ các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, những hành vi này trực tiếp gây ra những thiệt hại về trật tự an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của chính người sử dụng trái phép chất ma túy. Người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần, gây ảnh hưởng đến gia đình và xã hội. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Trong tình hình tại địa phương, tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng và tính chất phức tạp ngày càng cao, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ mà hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Trần Sơn L là người phạm tội có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi hai con còn nhỏ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần tương ứng khi quyết định hình phạt,

thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo tốt thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4]. Về các hành vi có liên quan trong vụ án

Đối với đối tượng Cò bán ma túy cho Trần Sơn L, cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành xã minh đối tượng tại xã P, huyện Q và có công văn gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ hỗ trợ xác minh đối tượng liên quan nhưng chưa có kết quả nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với các đối tượng Nguyễn Quốc V (sinh năm: 1997, trú tại: ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai), Bùi Đức T (sinh năm: 1994; trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) và Cao Vũ Hoàng Q (sinh năm: 1995; trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167/CP.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0,1503gam loại Methamphetamine hoàn lại theo Kết luận giám định số 1564/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 dụng cụ sử dụng ma túy của Trần Sơn L.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S màu đỏ xám đen BKS 60B7 – 032.68; qua xác minh, xe mô tô trên của chị Cao Cúc M – chị ruột của Cao Vũ Hoàng Q (SN 1989, HKTT: ấp Đ, xã G, T, Đồng Nai) đứng tên chủ sở hữu, chị Cúc không biết Q mượn xe để tham gia sử dụng ma túy, Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ 01 điện thoại hiệu NOKIA, màu đen của Trần Sơn L, 01 điện thoại hiệu IPHONE 5, màu xám của Nguyễn Quốc V, 01 điện thoại hiệu IPHONE, màu hồng của Cao Vũ Hoàng Q, 01 điện thoại hiệu NOKIA màu đen của Bùi Đức T, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Sơn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa là phù hợp với tài liệu chứng cứ của vụ án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Sơn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Trần Sơn L** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì niêm phong số 1564/KL-KTHS ngày 26/7/2023 mang tên Trần Sơn L và Nguyễn Quốc V chứa 0,1503gam loại Methamphetamine hoàn lại theo Kết luận giám định số 1564/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 dụng cụ sử dụng ma túy của Trần Sơn L.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2023).

4. Về án phí:

Bị cáo Trần Sơn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Sơn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Ngọc Thành